TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày 16-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Bun Ly, bà Hà Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huế - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hạnh - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La

- ***Kiểm sát viên:*** Ông Nguyễn Đình Chí - Kiểm sát viên.
- ***Thư ký Tòa án:*** Bà Nguyễn Thảo Nguyên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Sơn La xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-HS ngày 03/9/2025 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Quàng Văn S; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/10/1980, tại xã Phiêng Cằm, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã P, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Khơ mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Quàng Văn T (đã chết) và bà Quàng Thị L; bị cáo có vợ là Quàng Thị P, có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2020, bị Toà án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Bị cáo chấp hành xong ngày 18/6/2022; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La từ ngày 08/5/2025 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Cà Văn T; tên gọi khác: Không; sinh 20/5/1989, tại Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã N, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình

độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Cà Văn X và bà Cà Thị K; bị cáo có vợ là Cà Thị Đ (đã ly hôn), có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2020, bị Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 21/9/2021; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La từ ngày 08/5/2025 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 25 phút ngày 08/5/2025, Tổ công tác Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nà Phặng, xã Chiềng Nơi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (nay là Bản N, xã P, tỉnh Sơn La) phát hiện trong nhà ở của Quàng Văn S có 03 đối tượng gồm Sơn *(đang ở trong phòng ngủ),* Cà Văn T và Cà Văn H, sinh năm 1994, trú tại Bản P, xã N, tỉnh Sơn La *(đang ngồi tại phòng khách)* có biểu hiện nghi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu các đối tượng cất giấu ma túy thì tự giác giao nộp, T tự giác lấy từ túi quần bên trái đang mặc giao nộp 03 gói nilon màu xanh trong đó gói thứ nhất chứa chất bột nén màu trắng, gói thứ hai chứa 01 viên nén màu H, gói thứ ba chứa chất bột màu trắng H nghi là ma túy. T khai các gói trên là Heroine và H phiến do T mua của Quàng Văn S mục đích để sử dụng, Quàng Văn S thừa nhận vừa bán các gói ma túy trên cho T với giá 50.000VNĐ, Cà Văn H không biết T mua ma túy của Sơn và cất giữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Quàng Văn S và Cà Văn T, thu giữ niêm phong các gói vật chứng nêu trên. Ngoài ra còn tạm giữ: 50.000VNĐ của Quàng Văn S, 01 xe mô tô hiệu Honda Wave α màu sơn trắng đen biển kiểm soát: 26M1 - 22129 của Cà Văn T.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở đối với Quàng Văn S tại bản Nà Phặng, xã Chiềng Nơi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (nay là Bản N, xã P, tỉnh Sơn La), kết quả phát hiện thu giữ 01 viên nén màu H nghi là ma túy tổng hợp H phiến trên giường ngủ của Quàng Văn S.

Ngày 08/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Quàng Văn S và Cà Văn T, kết quả:

- Các gói vật chứng thu giữ khi bắt quả tang: Khối lượng chất bột nén màu trắng trong gói thứ nhất là là 0,09 gam; khối lượng viên nén màu H trong gói thứ hai là 0,09 gam; khối lượng bột màu trắng H trong gói thứ ba là 0,03 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu từ S1 đến S3 trưng cầu giám định.

- Gói vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Quàng Văn S: Khối lượng viên nén màu H là 0,09 gam, lấy toàn mẫu ký hiệu S4 trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 547/KLMT ngày 13/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"Mẫu ký hiệu S1 gửi giám định là ma tuý; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam.

- Mẫu ký hiệu S2, S4 đều là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là S2 = 0,09 gam, S4 = 0,09 gam.

- Mẫu ký hiệu S3 gửi giám định là ma tuý; loại Methamphetamine và Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,03 gam.

Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là:

+ 0,03 gam; Loại Methamphetamine và Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

+ 0,09 gam; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

+ 0,18 gam; Loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo Quàng Văn S, Cà Văn T khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 08/5/2025, Quàng Văn S đi làm nương tại bản Nà Phặng, xã Chiềng Nơi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (nay là Bản N, xã P, tỉnh Sơn La) thì gặp và mua được của một người đàn ông tự giới thiệu tên Vừ (*Sơn không biết tuổi, địa chỉ*) 03 viên H phiến và Heroine đựng trong túi nilon màu xanh với giá 50.000đồng. Sau khi mua ma túy, Sơn cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà lấy một viên H phiến để trên giường trong phòng ngủ, viên thứ hai Sơn gói bằng mảnh nilon màu xanh, viên thứ ba Sơn nghiền vụn trộn với một phần Heroine và sử dụng một nửa, nửa còn lại Sơn gói bằng mảnh nilon màu xanh, phần Heroine còn lại Sơn gói bằng mảnh nilon màu xanh rồi để tất cả các gói ma tuý trên đệm giường ngủ. Khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, Cà Văn T điều khiển xe mô tô chở Cà Văn H đến nhà Sơn, H đi vào ngồi ở góc phòng khách, còn T vào phòng ngủ hỏi mua 50.000VNĐ Heroine và H phiến rồi đưa tiền, Sơn cầm tiền bảo T ra phòng khách đợi. Khoảng 10 phút sau, Sơn gọi T vào

phòng ngủ và lấy gói Heroine, gói H phiến, gói chứa Heroine và H phiến cất giấu ở đệm đưa cho T. T cầm các gói ma túy cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi ra phòng khách thì Tổ công tác công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã Chiềng Nơi (nay là Công an xã Phiêng Cằm) phát hiện, T đã tự giác giao nộp các gói ma túy vừa mua được của Sơn, Sơn thừa nhận bán các gói ma túy đó cho T, H không biết T mua ma túy của Sơn và cất giữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Quàng Văn S và Cà Văn T, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng như đã nêu trên. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Quàng Văn S, phát hiện thu giữ 01 viên H phiến mục đích để bán kiếm lời.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La truy tố ra trước Toà án nhân dân khu vực 4 - Sơn La để xét xử đối với bị cáo Quàng Văn S về tội: Mua bán trái phép chất ma tuý quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Cà Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa công khai các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn S phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý và bị cáo Cà Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Quàng Văn S từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cà Văn T từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì do Phòng CSĐTTP về ma tuý Công an tỉnh Sơn La còn nguyên niêm phong mặt trước phong bì ghi bên trong chứa vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn S và đồng phạm mua bán, tàng trữ trái phép chất ma tuý xảy ra ngày 08/5/2025 tại bản Nà Phặng, xã Chiềng Nơi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La Gồm có: 03 mảnh nilon màu xanh.

Đề nghị tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda Wave α màu sơn trắng đen biển kiểm soát: 26M1 – 22129, số tiền 50.000 đồng.

Về án phí: Các bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị miễn án phí cho các bị cáo.

Ý kiến của các bị cáo trình bày: Các bị cáo nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến gì thêm. Lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi đã thực hiện mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Tại phiên toà, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Do hám lời từ việc bán ma túy, ngày 08/5/2025, Quàng Văn S đã mua trái phép 50.000VNĐ Heroine và H phiến để sử dụng và bán kiếm lời. Cùng ngày, Quàng Văn S đã bán trái phép 03 gói Heroine và H phiến với giá 50.000VNĐ cho Cà Văn T, khám xét khẩn cấp người và nơi ở của Sơn phát hiện thu giữ 0,09 gam Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo Quàng Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Cà Văn T bị Tổ công tác Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã Chiềng Nơi, huyện Mai Sơn (nay là Công an xã Phiêng Cằm, tỉnh Sơn La) bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,09 gam Heroine, 0,09 gam Methamphetamine, 0,03 gam Heroine và Methamphetamine mục đích để sử dụng. Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ - CP quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật hình sự năm 2015. Hai chất ma túy của bị cáo Cà Văn T được tính: 0,09 gam Heroine, 0,09 gam Methamphetamine, 0,03 gam Heroine và Methamphetamine, dưới 05 gam. Hành

vi của bị cáo Cà Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Quàng Văn S và Cà Văn T thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ trái phép 0,09 gam Heroine, 0,03 gam loại Methamphetamine và Heroine, 0,18 gam Methamphetamine vào ngày 08/5/2025. Tại thời điểm phạm tội hành vi của bị cáo Cà Văn T đã phạm vào Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; hành vi của bị cáo Quàng Văn S đã phạm vào Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Theo quy định của Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội về sửa đổi bổ sung Bộ luật Hình sự có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025, Tội tàng trữ trái phép chất ma túy có mức hình phạt từ 03 năm đến 05 năm, Tội mua bán trái phép chất ma túy có mức hình phạt từ 03 năm đến 07 năm (cao hơn mức hình phạt quy định tại điều luật tương ứng của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy: Cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho các bị cáo nên cần áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử Quàng Văn S và Cà Văn T với mức án nhẹ hơn.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác.

Xét về nhân thân của các bị cáo thấy rằng các bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma tuý, bị cáo Quàng Văn S đã từng bị Toà án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng (đã được xoá tiền sự); bị cáo Cà Văn T đã từng bị Toà án xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý (đã được xoá án tích). Các bị cáo nhận thức hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Cà Văn T đã phối hợp với cơ quan Công an phát hiện tội phạm. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng, các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo Quàng Văn S làm nghề tự do, bị cáo Cà Văn T làm nghề trồng trọt, thu nhập không ổn định, bản thân các bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì do Phòng CSĐTTP về ma tuý Công an tỉnh Sơn La còn nguyên niêm phong mặt trước phong bì ghi bên trong chứa vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn S và đồng phạm mua bán, tàng trữ trái phép chất ma tuý xảy ra ngày 08/5/2025 tại bản Nà Phặng, xã Chiềng Nơi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (Nay là Bản N, xã P, tỉnh Sơn La) Gồm có: 03 mảnh nilon màu xanh. Xét thấy đây là những vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 50.000 đồng thu giữ khi bắt Quàng Văn S, Sơn khai là tiền do bán ma tuý cho Cà Văn T. Xét thấy đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu sơn trắng đen biển kiểm soát: 26M1 – 22129 quá trình điều tra và tại phiên toà xác định là xe máy của bị cáo Cà Văn T, mặc dù đăng ký mang tên ông Cà Văn Tập anh trai bị cáo Cà Văn T nhưng quá trình xác minh ông Cà Văn Tập xác định ông chỉ đứng tên đăng ký giúp bị cáo Cà Văn T, chứ không được quản lý, sử dụng chiếc xe. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Quàng Văn S khai nhận mua của một người đàn ông tên Vừ *(không biết năm sinh, địa chỉ cụ thể)* tại bản Nà Phặng, xã Chiềng Nơi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La *(nay là Bản N, xã P, tỉnh Sơn La)*, việc mua bán không có ai cùng tham gia, chứng kiến. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Buộc bị cáo Quàng Văn S phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng 0,09 gam Heroine, 0,03 gam loại Methamphetamine và Heroine, 0,18 gam Methamphetamine thu giữ trong vụ án.

[6] Về án phí: Các bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị miễn án phí cho các bị cáo.

[7] Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn S phạm tội mua bán trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn S 3 năm 6 tháng (*Ba năm sáu tháng*) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cà Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Cà Văn T 2 năm 6 tháng (*Hai năm sáu tháng*) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì do Phòng CSĐTTP về ma tuý Công an tỉnh Sơn La còn

nguyên niêm phong mặt trước phong bì ghi bên trong chứa vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn S và đồng phạm mua bán, tàng trữ trái phép chất ma tuý xảy ra ngày 08/5/2025 tại bản Nà Phặng, xã Chiềng Nơi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La Gồm có: 03 mảnh nilon màu xanh.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 50.000 đồng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda Wave α màu sơn trắng đen biển kiểm soát: 26M1 – 22129.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2025 giữa cơ quan Công an và Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Quàng Văn S và Cà Văn T.

Các bị cáo Quàng Văn S, Cà Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 4;
- Trại giam Công an tỉnh Sơn La;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Triệu Văn Quang